



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 036562

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN MINH PHUONG
Last Middle First

TRAN
Last

MINH
Middle

PHUONG
First

Last

Middle

First

Current Address: 32 Nguyen Van Mai Sai gon 3

Date of Birth: 18.10.1941 Place of Birth: Sai Gon

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To 9/15/77
Years: _____ Months: _____ Days: _____

Dates: From _____ To 9/15/77

Years: Months: Days:

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Name _____

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

AD HOC COMMITTEE FOR VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Ủy Ban Đặc Nhiệm Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

Date: 08-16-69
(Ngày)

POLITICAL PRISONER BIOGRAPHICAL DATA

(Phiếu Tin Tức Về Tù Nhân Chính Trị)

This form is provided free of charge

(Phiếu này được cung cấp miễn phí)

A. General Biography

(Lý lịch tổng quát)

- Name: (Family name, middle, first) TRẦN MINH PHƯƠNG
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
- Sex: NAM
(Phái)
- Date of birth: 18-10-1941
(Ngày Sinh)
- Place of birth: SAIGON
(Nơi sinh)
- Religion: PHẬT
(Tôn giáo)
- Political party: KHÔNG
(Đảng phái)

B. Employment history before April 1975

(Quá trình nghề nghiệp trước 4/75)

- Occupation: ĐẠI UY TRƯỞNG BAN 3 TIỂU ĐOÀN 251 PHẠO BÌNH Sr. No. 61-109-232
(Nghề Nghiệp)
- Last position/Rank, Agency/Unit: TRƯỞNG BAN 3 TIỂU ĐOÀN 251 PHẠO BÌNH
(Số quân)
(Chức vụ/cấp bậc Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)
- Name of Commander or Supervisor: TRUNG TÁ PHẠM VĂN MINH
(Tên vị chỉ huy cơ quan/đơn vị trưởng)

C. Education

(Học Vấn)

- VietNam/Degree: TỬ TÀI 2
(Bằng cấp tại Việt Nam)
- Foreign Countries/Degree:
(Bằng cấp tại Ngoại quốc)
- Location and length of time:
(Địa điểm và thời gian theo học)

D. Arrest

(Giám giữ)

- Date and place of Arrest: TỈNH LY TÂY NINH
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
- Name, location of prisons or reeducation camps: TRẢNG LỚN TÂY NINH
(Tên địa điểm các trại giam)
- Date of release: 15-9-1977
(Ngày được thả)

E. Family Status

(Tình trạng gia cảnh)

1. Married or single: G' gia đình
(Có gia đình hoặc độc thân)
2. If married, Please complete names of Spouse and children:.....
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
NGUYỄN THỊ MUỐN 18.3.1950 Vợ
TRẦN PHƯƠNG ANH 30.10.1973 Con gái
TRẦN MINH TÚ 25.06.1978 Con trai
TRẦN PHƯƠNG MẠI 19.02.1981 Con gái
TRẦN MINH TÂN 13.01.1985 Con trai
3. Address of family:.....
(Địa chỉ gia đình) 363 ẤP NHÂN NGHĨA, LÃNG XUÂN TÂN, HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

F. Applicant

(Người thiết lập tài liệu)

1. Name: TRẦN THỊ MINH NGUYỆT
(Họ và tên)
2. Address and Phone number:.....
(Địa chỉ và điện thoại) ALHAMBRA, CA 91801 TEL: ()
3. Occupation: HOA-SI
(Nghề nghiệp)
4. Relationship with detainee: CHỊ - RƯỢT
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
5. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒
(Tình trạng cư trú)
6. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)? Yes ☒ No ☐
(Ông/bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

G. Miscellaneous

(Linh tinh)

If possible, please attach photo of detainee (alone, with relatives or friends) or any available documents and latest information.

(Nếu có thể xin đính kèm tấm hình của tù nhân cải tạo hay bất cứ hình nào của đương sự với thân nhân hay bạn bè, hoặc các tài liệu và tin tức mới nhất.)

Số 1V 036 562/XM US EMBASSY
Bangkok

Nguyet Tran
Signature of applicant
(Chữ ký của người thiết lập tài liệu)

Note:

(Cước chú)

- This information will be kept confidential
(Tài liệu này sẽ được giữ kín)
- Please complete this form as much as possible
(Xin điền đơn này càng đầy đủ càng tốt)
- Applicant is not required to be a relative.
(Người thiết lập tài liệu không nhất thiết phải là thân nhân.)
- Please inform any change of address or information.
(Xin thông báo tiếp mọi thay đổi địa chỉ và tin tức.)

ALHAMBRA 14.10.89

Kính Thưa Quý Hội,

Vaulat
Cố Hs cũ

10/20/89

Tiếp theo thư của quý Hội đề
ngày 8.10.89, chúng tôi trân trọng
Kính phúc đáp quý Hội v:

Chúng tôi đã điền và bổ túc hồ sơ
của hai em:

TRẦN MINH PHƯƠNG CỐ H' IV 036562/XM

TRẦN MINH NHẬT CỐ H' IV 036561/XM

hồ sơ của hai em gần có khai thác,
hình thức cũng hai mẫu đơn của quý Hội.
Kèm trong hồ sơ chúng tôi có gởi kèm
1 check \$10.00 (Đãl kèm phong bì).

Nay quý Hội yêu cầu chúng tôi
điền và bổ túc cũng một mẫu đơn
như lần trước. Vậy xin quý Hội vui
lòng phúc kiến lại, hồ sơ của hai
em Phương và Nhật có thất lạc chăng?

Trân trọng,

Vhauhy

KT. Trần Minh Nguyệt

THANH LY
MINH NGUYET TRAN

409

09-06 1989 90-7109/3222

PAY TO THE ORDER OF Families of Vietnamese Political Prisoners Ass. \$ 10.⁰⁰

TEN dollars and 00/100 DOLLARS



Century Federal Savings
AND LOAN ASSOCIATION
ALHAMBRA OFFICE
1210 North Atlantic Blvd. • Alhambra, CA 91801

MEMO Pen

Phanble

SAFETY PAPER

ENDORSE HERE

X

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.

PO BOX 3435

ARLINGTON, VA 22203-0335

DO NOT WRITE IN THIS AREA OR SIGN BELOW THIS LINE

181 AMERICAN BK
RESTON, VA 20191
810 582 0409
▶ C56004241 ◀

SEP 21 79

SEP 22 1979
1220-86043
031000011
LOS ANGELES, CA 90071

02 323 3377
01 96 96 96



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703 500 0000

Ngày 8 tháng 10 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi: Ms Trần Minh Nguyệt

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thờ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Nếu Cô muốn báo lãnh cho thân nhân là của tù nhân, xin chuyển về Hội Hồ sơ cá nhân liên hệ.

(X) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

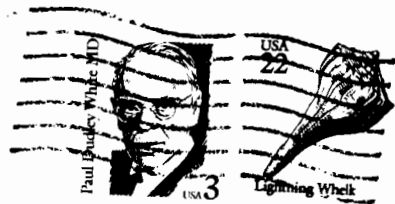
- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , (X) LOI , () Exit visa , () I-171 , (X) GIẤY RA TRAI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
(X) Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ, huy chương v.v...
(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC

*** CÁC THỦ KHÁC:

(tên tù nhân):

TRẦN MINH NGUYỄN

ALHAMBRA, CA 91801



FAMILIES of VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ARE

P.O. BOX. 5435

ARLINGTON, VA 22205-0535



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Reference File No. IV

036562 / XM

Dear Sir/Madam:

We received the questionnaire you filled out and sent to us. We also received some of the papers we need for your application. We still need some papers to complete your file. Enclosed is a request for the papers we need. Please send them to us as soon as you can. Do not send papers that we have not checked.

Be sure to write the file number (IV number) on all the papers you send us. The file number (IV number) is written above.

Send the papers to:

Orderly Departure Office
131 Soi Tien Siang
South Sathorn Road
Bangkok 12, Thailand
10120

Sincerely,

Jim D/14/82
Orderly Departure Office
American Embassy
Bangkok

Enclosure:
Request for Documents - ODP-E

ODP-8 3/82

Số 9/302

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tình thân học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1— Cho Anh Trần Minh Hùng sinh 1941
 Cấp Đại úy (ngụy) số lính 61/109232
 Chức Biểu Bưu - 3 Tiểu đoàn 251 pháo
 của chế độ cũ học tập tập trung tại hộp thư 7A 30.50
 Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi
 cư ngụ. 32 Nguyễn Văn Mai - Sài Gòn 3

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành
 tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ
 sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 1 năm tháng,
 sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị
 xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được
 chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quân huấn, Ban chỉ huy Trại quân huấn trực tiếp quản lý đối tượng
 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Sao y ngày / / 197

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7 (Đã ký)

Ngày 15 tháng 09 năm 1977

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
(đã ký)

Thường tá Trần Trung Quốc
 QH CHƯ: Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui
 định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần
 do chính quyền địa phương từng Xã,
 Phường qui định.

Số 11192 / P.13 Q.3
 CHỨNG THỰC SAO Y PẢN CHÁNH

TP. HỒ-CHÍ MINH ngày 11 tháng 09 năm 77

CHỦ - TỊCH



TRUYỀN BẠCH - TUYẾT

GIẤY PHÉP KẾT HÔN

(Luật-Thị số 650 - 403 ngày 27-01-1972)

I - PHẦN DÀNH CHO QUÂN NHÂN XIN KẾT-HÔN : ĐƠN XIN KẾT-HÔN

1.- Cấp-bậc, Binh ngạch, Họ tên quân-nhân xin kết-hôn :	2.- Số quân và Đơn-vị :
Trung-Uy/TB/TRAN-MINH-HUONG	61/109.232 Tiểu-Đoàn 251 Pháo-Binh
3.- Ngày, nơi sinh : 18.10.1941 SAIGON	4.- Gia-cảnh : Độc thân
5.- Họ tên cha mẹ : TRAN MINH H. - TRAN VAN THIEP B. A	
6.- Họ tên vị hôn thê NGUYEN THI MUON (hoặc hôn phụ)	7.- Nghề-nghiep : Học sinh
8.- Ngày, nơi sinh : 18.03.1950 CHO LON.	9.- Gia-cảnh : Độc thân
10.- Địa-chỉ : 68/1 Ấp Bau-Nai, Dong Hung-Tan, Hoc-Mon, Gia-Dinh.	
11.- Họ tên cha mẹ vị hôn thê (hoặc hôn phụ): NGUYEN VAN HAI - NGUYEN THI CO	
12.- CAM-KẾT : Tôi xin cam-kết hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu vi-phạm điều 12 Luật Gia-cảnh (1) và trong trường hợp người phối-ngũ của tôi là cô (Ông) : NGUYEN THI MUON trong thời gian chung sống với tôi có những hoạt-động phướng hại đến an-ninh Quốc-gia hay hành những nghề có thể làm tổn thương đến danh-dù QLVNCH (Điều 191 Sắc-luật : 13/CT/LĐQG/SL ngày 20.10.64 bắt buộc người vợ quân-nhân phải từ bỏ nghề của mình nếu nghề này xét có phướng hại cho thanh danh của Quân-Đội)	
13.- Lớn tên KBC. 4082 , ngày 08.11.1972	14.- Chữ ký của quân-nhân xin kết-hôn :

II - QUYẾT-ĐINH CỦA GIỚI CHỨC THẨM QUYỀN

số 17780/TTH/TQT/NSV/ETP

15.- Cấp-bậc, Họ tên, Chức-vụ của giới chức thẩm quyền :	Thiếu Tướng NGUYỄN XUÂN TRANG Tham Mưu Phó Nhân Viên
Chấp thuận và lưu-ý quân nhân được phép kết-hôn : n/- Quyết-Định cho phép kết-hôn này chỉ có giá-trị trong phạm-vi QLVNCH và có hiệu-lực trong vòng 6 tháng kể từ ngày ban hành. Quá thời hạn này đương-sự phải xin triển hạn hay huỷ bỏ. b/- Ngoài những hình phạt về Quân-kỷ, nếu vi-phạm Huấn-Thị số 650 - 403 ngày 27.01.1972 đương-sự còn có thể bị truy-tố trước pháp-luật chiếu theo Sắc-luật 15/64 ngày 23.7.64.	

16.- NƠI NHẬN :	17.- KBC. 4.002 ngày 13.12.1972 (Ấn ký của giới chức thẩm quyền)
Tiểu Đồn 251 PB/(2b) KBC. 4.082 n/t h/s và tổng đại đương sự MỘ TTH/P.TQT (THSON) Tiểu Đồn 3 Quân Cảnh Kèm h/s có điều tra vị hôn thê Lưu.	TL Đại-Tướng CAO VĂN VIÊN Tham Mưu Trưởng O.E.V.N.C.M Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu Thiếu-Tướng NGUYỄN XUÂN-TRANG Tham Mưu Phó Nhân Viên

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form 8/30/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "B"
☐ ODP; Date _____
☐ Membership; Letter